|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Số: /2023/QĐ-TTg | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*  *Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công**

**và lễ khánh thành công trình**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành đối với công trình quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, để tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong phạm vi Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình quan trọng quốc gia là công trình chính thuộc dự án quan trọng quốc gia theo quy định của Luật Đầu tư công.

2. Công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương là công trình chính thuộc dự án nhóm A theo quy định của Luật Đầu tư công và có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương.

**Điều 4. Điều kiện tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình**

1. Lễ động thổ công trình được thực hiện khi: Chủ đầu tư hoặc cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án (sau đây gọi tắt là chủ đầu tư) được cơ quan có thẩm quyền bàn giao mặt bằng hoặc bàn giao mặt bằng theo từng giai đoạn và dự án đã được phê duyệt theo đúng thẩm quyền và quy định.

2. Lễ khởi công công trình được tiến hành khi đáp ứng yêu cầu về điều kiện khởi công theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14.

3. Lễ khánh thành được thực hiện sau khi công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu, đáp ứng yêu cầu theo quy định.

4. Dự án được tổ chức một lần lễ động thổ hoặc lễ khởi công và một lần lễ khánh thành công trình.

**Điều 5. Thẩm quyền quyết định tổ chức các buổi lễ**

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định tổ chức các buổi lễ đối với công trình quy định tại khoản 1 Điều 3 quyết định này trên cơ sở đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chủ đầu tư.

2. Người đứng đầu bộ, cơ quan trung ương chủ trì, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tổ chức các buổi lễ đối với công trình do mình quyết định đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 3 quyết định này.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tổ chức các buổi lễ đối với công trình do mình quyết định đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 3 quyết định này.

4. Chủ đầu tư lập kế hoạch tổ chức buổi lễ, trong đó nêu rõ: Nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần, chi phí, phương án tiến hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định.

**Điều 6. Chi phí tổ chức buổi lễ**

1. Chi phí tổ chức buổi lễ được tính vào tổng mức đầu tư của dự án.

2. Trên cơ sở cho phép tổ chức buổi lễ của người có thẩm quyền quy định tại Điều 5 Quyết định này, chủ đầu tư lập, phê duyệt dự toán chi phí cho từng buổi lễ. Dự toán chi phí cho tổ chức buổi lễ được lập phù hợp với nội dung và quy mô của công trình, theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành của Nhà nước. Chủ đầu tư không được yêu cầu nhà thầu thanh toán chi phí cho tổ chức các buổi lễ.

**Điều 7. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan**

1. Người đứng đầu cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện các buổi lễ theo quy định tại Quyết định này.

2. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tổ chức buổi lễ theo quy định tại Quyết định này, khi có vi phạm thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ phải bồi thường vật chất, xử lý kỷ luật hành chính hoặc xử lý khác theo quy định của pháp luật.

3. Chủ đầu tư phối hợp với chính quyền địa phương nơi xây dựng công trình đảm bảo công tác an ninh, an toàn cho buổi lễ.

4. Chủ đầu tư tổ chức buổi lễ phù hợp với phong tục tập quán và điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương, bảo đảm thực hành tiết kiệm, không phô trương hình thức chống lãng phí.

5. Bộ Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các quy định của Quyết định này.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 12 năm 2023.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ban Bí thư Trung ương Đảng; - Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;   - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;  - Văn phòng Tổng Bí thư; - Văn phòng Chủ tịch nước; - Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; - Văn phòng Quốc hội; - Toà án nhân dân tối cao; - Viện kiểm sát nhân dân tối cao; - Kiểm toán nhà nước;  - Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;  - Ngân hàng Chính sách xã hội;  - Ngân hàng Phát triển Việt Nam; - Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;  - Cơ quan trung ương của các đoàn thể; - VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT,   các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo; - Lưu: VT, CN (2b). | **KT. THỦ TƯỚNG**  **PHÓ THỦ TƯỚNG**  **[daky]**  **Trần Hồng Hà** |